

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 84286/ CT-HTr
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2015

Kính gửi: BQLDA Nâng cao năng lực quản lý ATVSTP trong thương mại tiêu vùng
Mê Công mở rộng.

(Địa chỉ: Phòng 203-204 Nhà D1 – Khu Ngoại giao đoàn Vạn Phúc, 298 Kim Mã
Quận Ba Đình, TP Hà Nội; MST: 0106139040.)

Cục thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 26/CV-BQLDA ngày 25/08/2015
BQLDA Nâng cao năng lực quản lý ATVSTP trong thương mại tiêu vùng Mê Công
mở rộng (gọi tắt là BQL) hỏi về thuế nhà thầu nước ngoài có phát sinh thu nhập tại
Việt Nam, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Khoản 3 Điều 20 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013
của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày
22/07/2013 của Chính phủ quy định về khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh
nghiệp đối với Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài.

“ 3. Khai thuế đối với trường hợp nộp thuế GTGT tính trực tiếp trên GTGT,
nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % tính trên doanh thu

a) Khai thuế đối với trường hợp nộp thuế GTGT tính trực tiếp trên GTGT, nộp
thuế TNDN theo tỷ lệ % tính trên doanh thu là loại khai theo lần phát sinh thanh toán
tiền cho nhà thầu nước ngoài và khai quyết toán khi kết thúc hợp đồng nhà thầu.

Trường hợp bên Việt Nam thanh toán cho Nhà thầu nước ngoài nhiều lần
trong tháng thì có thể đăng ký khai thuế theo tháng thay cho việc khai theo từng lần
phát sinh thanh toán tiền cho Nhà thầu nước ngoài.

- Bên Việt Nam ký hợp đồng với Nhà thầu nước ngoài khấu trừ và nộp thuế
thay cho Nhà thầu nước ngoài và nộp hồ sơ khai thuế, hồ sơ khai quyết toán thuế cho
cơ quan thuế quản lý trực tiếp của bên Việt Nam.

Đối với hợp đồng nhà thầu là hợp đồng xây dựng, lắp đặt thì nộp hồ sơ khai
thuế, hồ sơ khai quyết toán thuế cho Cục thuế hoặc Chi cục Thuế do Cục trưởng Cục
Thuế địa phương nơi diễn ra hoạt động xây dựng, lắp đặt quy định.

- Bên Việt Nam có trách nhiệm đăng ký thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp
để thực hiện nộp thuế thay cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài trong
phạm vi 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ khi ký hợp đồng.

b) Khai thuế đối với hoạt động kinh doanh và các loại thu nhập khác

b.1) Hồ sơ khai thuế:

- Tờ khai thuế theo mẫu số 01/NTNN ban hành kèm theo Thông tư này;
- Bản chụp hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ có xác nhận của người
nộp thuế (đối với lần khai thuế đầu tiên của hợp đồng nhà thầu);

- Bản chụp giấy phép kinh doanh hoặc giấy phép hành nghề có xác nhận của người nộp thuế.”

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam:

+ Tại Điều 1 quy định về đối tượng áp dụng:

“ 1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu.

...3. Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh phân phối hàng hoá, cung cấp dịch vụ tại Việt Nam trong đó tổ chức, cá nhân nước ngoài vẫn là chủ sở hữu đối với hàng hóa giao cho tổ chức Việt Nam hoặc chịu trách nhiệm về chi phí phân phối, quảng cáo, tiếp thị, chất lượng dịch vụ, chất lượng hàng hóa giao cho tổ chức Việt Nam hoặc án định giá bán hàng hóa hoặc giá cung ứng dịch vụ; bao gồm cả trường hợp ủy quyền hoặc thuê một số tổ chức Việt Nam thực hiện một phần dịch vụ phân phối, dịch vụ khác liên quan đến việc bán hàng hoá tại Việt Nam.”

+ Tại Điều 11 Chương II Mục 3 quy định về Đối tượng và điều kiện áp dụng nộp thuế GTGT, TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu.

“ Điều 11. Đối tượng và điều kiện áp dụng

Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II thì Bên Việt Nam nộp thay thuế cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II.”

+ Tại Tiết a Khoản 2 Điều 12 quy định tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu đối với ngành kinh doanh dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm; xây dựng, lắp đặt không bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị là 5%.

+ Tại Tiết a Khoản 2 Điều 13 quy định tỷ lệ % để tính thuế TNDN trên doanh thu đối với ngành kinh doanh dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm; xây dựng, lắp đặt không bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị là 5%.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp BQLDA có thuê Trung tâm Proficiency Testing Australia để cung cấp dịch vụ đào tạo và cấp chứng chỉ cho cán bộ quản lý của Viện kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia thì BQLDA có trách nhiệm đăng ký thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để thực hiện nộp thay cho nhà thầu nước ngoài các loại thuế GTGT 5%, thuế TNDN 5 % trên doanh thu đối với ngành kinh doanh dịch vụ.

- Đối với thủ tục hồ sơ kê khai thuế: BQLDA thực hiện theo quy định tại Điều 20 Thông tư 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính nêu trên.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để BQLDA Nâng cao năng lực quản lý ATVSTP trong thương mại tiểu vùng Mê Công mở rộng được biết và thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 3;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2)

